TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2025/HS-ST
Ngày: 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Trần Mạnh;

2, Ông Hoàng Đình Mùi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Bá Đạt- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lý A Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hờ Thị N**,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/9/1973, tại xã M, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã M, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hờ Khua K (đã chết) và bà Mùa Thị M (đã chết); Chồng: Không có; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006;

- Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 26/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt Hờ Thị N 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đến ngày 14/01/2025 chấp hành xong.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 08/HSST ngày 31/10/2000 của TAND huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) Bị cáo Hờ Thị N bị xử phạt 24 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2025 đến ngày 27/7/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai

2. Họ và tên: Giàng A D**,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 11/3/1990, tại xã M, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã M, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Nủ L, sinh năm 1957 và bà Hờ Thị X, sinh năm 1965; vợ Thào Thị D1, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Bị cáo có 05 con con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định số 33/QĐ-TA ngày 26/4/2022 của TAND huyện Mù Cang Chải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đối với Giàng A D với thời gian là 15 tháng, chấp hành từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/9/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2025 đến ngày 27/7/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Hờ Thị N *và bị cáo* Giàng A D*:* Ông Nguyễn Ngọc L1, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: Ông Lý A D2; địa chỉ: Thôn H, xã K, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/7/2025, Hờ Thị N gặp một người nam giới dân tộc M1 không biết trên tuổi và địa chỉ tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn A, xã M, tỉnh Lào Cai và hỏi mua được của người này 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh với giá 500.000đ, sau khi mua được ma túy, N mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ để bán kiếm lời, sáng ngày 21/7/2025 đã đổi 01 gói Heroine cho Giàng A D bằng 01 con gà trị giá 150.000 đồng. Giàng A D mang gói Heroine về nhà chia làm 02 gói nhỏ mục đích để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/7/2025, Giàng A D bị tổ công tác Công an xã M làm nhiệm vụ tại khu vực thôn M, xã M, tỉnh Lào Cai phát hiện Giàng A D có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, Giàng A D tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc trên người ra giao nộp 02 gói ma túy nêu trên. Giàng A D còn khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 19/7/2025, tại nhà của Hờ Thị C ở thôn M, xã M, D mua của C 01 gói Heroine với giá 30.000đ sau đó mang về nhà sử dụng hết.

Ngày 21/7/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Hờ Thị N, quá trình khám xét thu giữ trên người Hờ Thị N: 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn, bên trong có 10 gói nilon gồm 09 gói bằng mảnh nilon màu hồng đều hàn kín một đầu và 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh buộc túm một đầu bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là H và số tiền 620.000 đồng.

Giàng A D là người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái (cũ) thời hạn quản lý từ ngày 15/9/2023 đến ngày 15/9/2025, đến cuối năm 2024 Giàng A D tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 22/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L tiến hành thu mẫu nước tiểu của Giàng A D để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 293/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Giàng A D có tổng khối lượng là 0,21gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hờ Thị N có tổng khối lượng là 3,43gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Kết luận giám định 304/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: "01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ gửi giám định đều là tiền thật".

Tại Kết luận giám định số 899/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Giàng A D, SN 1990, thu giữ ngày 22/7/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 08/CT-VKS-KV4 ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Hờ Thị N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Giàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

* Các bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân các bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

+ Tuyên bố bị cáo Hờ Thị N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ Thị N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm t, s khoản 1 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm t, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo Giàng A D phải chịu từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Đề nghị Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa ông Nguyễn Ngọc L1 có mặt đến phần tranh tụng xin vắng mặt gửi luận cứ bào chữa có nội dung: Nhất trí với tội danh và điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tuy nhiên cần xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Các bị cáo nhất trí với bản luận cứ bào chữa, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án.

- Các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D nói lời sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh L, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên toà của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Hờ Thị N: Chiều ngày 19/7/2025, tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn A, xã M, Hờ Thị N mua một người nam giới dân tộc Mông 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh có trọng lượng 3,64 gam với giá 500.000đ, sau khi mua được ma túy, Hờ Thị N mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ để bán kiếm lời và đã bán 01 gói cho Giàng A D. 10 gói Heroine còn lại Hờ Thị N chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an phát hiện, thu giữ. Hành vi của bị cáo Hờ Thị N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với Giàng A D:

Ngày 21/7/2025, Giàng A D mua 01 gói Heroine của Hờ Thị N có trọng lượng 0,21 gam về chia thành 02 gói nhỏ mục đích để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã M, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Giàng A D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Năm 2022 Giàng A D bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 33/QĐ-TA ngày 26/4/2022, thời gian 15 tháng, chấp hành từ ngày 13/6/2022 đến ngày 13/9/2023 thì chấp hành xong về địa phương, ngày 15/9/2023 UBND xã M, huyện M đã ra quyết định số 139/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy đối với Giàng A D, thời hạn quản lý từ ngày 15/9/2023 đến ngày 15/9/2025. Trong thời hạn quản lý từ cuối năm 2024, Giàng A D tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, lần sử dụng gần nhất là ngày 19/7/2025. Hành vi của bị cáo Giàng A D đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về nhân thân: Bị cáo Hờ Thị N hai lần bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong đó một lần chưa được xóa án tích, bị cáo Giàng A D có 01 tiền sự cả hai bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy. Nên cần xác định Hờ Thị N và Giàng A D có nhân thân xấu.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Giàng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Hờ Thị N có 01 tiền án, Bản án số 26/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt Hờ Thị N 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, đến ngày 14/01/2025 chấp hành xong, đến nay chưa được xóa án tích. Như vậy bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo Hờ Thị N.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với cả hai bị cáo.

Bị cáo Giàng A D trong quá trình điều tra đã khai ra người bán ma túy là Hờ Thị N và Hờ Thị C nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm" được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

- Vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ:

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; 0,21 gam Heroine thu giữ của Giàng A D, Phòng K1 Công an tỉnh L đã trích 0,1 gam Heroine sử dụng để làm mẫu giám định không hoàn lại, trọng lượng Heroine còn lại là 0,11 gam; 3,43 gam Heroine thu giữ của Hờ Thị N, Phòng K1 Công an tỉnh L đã trích 0,1 gam Heroine sử dụng để làm mẫu giám định không hoàn lại, trọng lượng Heroine còn lại là 3,33 gam. Đây là những đồ vật và vật chứng của vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 620.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ của bị cáo Hờ Thị N không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Hờ Thị N.

- Bị cáo Hờ Thị N đã bán 01 gói ma túy cho Giàng A D đổi bằng một con gà trống trị giá 150.000 đồng, bị cáo đã mổ thịt, đây là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với Hờ Thị C: Quá trình điều tra Hờ Thị C khai nhận đã bán ma túy cho Giàng A D. Quyết định khởi tố bị can số 352/QĐ-CSMT ngày 25/7/2025 của Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã khởi tố Hờ Thị C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do Hờ Thị C đã bị khởi tố trong vụ án khác nên hành vi bán ma túy cho Giàng A D của Hờ Thị C không xử lý trong vụ án này.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hờ Thị N: Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Hờ Thị N, Giàng A D là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Hờ Thị N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hờ Thị N **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 21-7-2025.

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm t, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A D **03** (ba) năm tù.

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm t, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A D **02** (hai) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội Giàng A D phải chịu **05** (năm) năm tù. thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 21-7-2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có 0,11 gam Heroine; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có 3,33 gam Heroine.

+ Trả lại Hờ Thị N số tiền 620.000 đồng (sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Truy thu của Hờ Thị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Hờ Thị N và Giàng A D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26-9-2025.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thành Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Chi cục hải quan tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự (08);
- UBND xã Mù Cang Chải (TB);
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.